TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PĂH** TỈNH GIA LAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 05/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Hòa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trịnh Văn Tuyên;
2. Bà Phạm Thị Thoa.
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thị Thuận - Thư ký TAND huyện Chư Păh
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh - Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Tô Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS, ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Rơ Châm Th; sinh năm 1995 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng M, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Siu M, sinh năm 1962 và bà Rơ Châm H'P, sinh năm 1962; Có vợ Rơ Châm H'R, sinh năm 1997 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Tạm giữ từ ngày 03/01/2023 đến ngày 06/01/2023, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2. Rơ Châm L; sinh năm 1987 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng M, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin lành; con ông Rơ Châm Ch, sinh năm 1946 và bà Rơ Châm P'R, sinh năm 1947; có vợ là Rơ Châm Y L, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.Tạm giữ: 03/01/2023 đến ngày 06/01/2023, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

- Bị hại: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1960. Địa chỉ: Làng M, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Rơ Châm H'P, sinh năm 1962. Địa chỉ: Làng M, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Người phiên dịch: Ông Rơ Cơm Hlưng – Phó Chủ tịch MTTQ xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh. Có mặt

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 02/01/2023, Rơ Châm Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81F6-47.. của bà Rơ Châm H'P (là mẹ của Rơ Châm Th) chở Rơ Châm L đến làng B, Hòa Phú, Chư Păh để chơi. Khoảng 00 giờ ngày 03/01/2023, Rơ Châm Th điều khiển xe chở Rơ Châm L đi về nhà tại xã I, Chư Păh. Khi đi ngang qua nhà ông Phạm Văn T, phát hiện trước sân nhà ông T có để nhiều bao tải đựng cà phê, thấy không có ai trông coi nên Rơ Châm Th nảy sinh ý định trộm cắp cà phê bán lấy tiền tiêu xài, Th rủ L vào sân nhà ông T để trộm cắp cà phê, L đồng ý. Sau đó, Rơ Châm Th điều khiển xe mô tô đi giấu ở lô cà phê cách nhà ông T khoảng 300m, rồi cả hai đi bộ quay lại nhà ông T. Sau khi đột nhập vào sân nhà ông T, Th và L thay phiên nhau vác 10 bảo tải cà phê với tổng khối lượng 826kg cà phê nhân loại cà phê Robusta ra ngoài đường rồi cả hai dùng xe mô tô chở 10 bao tải cà phê đã trộm cắp được đem ra ngoài rẫy cà phê cách nhà ông T khoảng 500m cất giấu.

Sáng ngày 03/01/2023 sau khi phát hiện mất cà phê, ông T đã ra Công an xã Ia Ka, Chư Păh trình báo. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Rơ Châm Th sợ hành vi của mình bị phát hiện nên đã đến công an xã Ia Ka tự thú và giao nộp toàn bộ 826kg cà phê mà Th cùng L đã trộm cắp của gia đình ông T; đến 17 giờ cùng ngày Rơ Châm L đến công an xã Ia Ka đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 06/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Păh kết luận 826 kg cà phê mà Th và L chiếm đoạt của ông Phạm Văn T có giá trị là 33.040.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 22/3/2023, Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm L về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm Th** từ 12 đến 15 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm L** từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm L không có tài sản, không có nghề nghiệp gì nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Về dân sự: Ông Phạm Văn T và bà Rơ Châm H'P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài, nên vào khoảng 00 giờ ngày 03/01/2023 các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm L đã thực hiện hành vi trộm cắp 826 kg cà phê của ông Phạm Văn T, tại Làng M, xã I, huyện Chư Păh có giá trị là 33.040.000 đồng. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm L về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị, các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm L đã cố ý thực hiện tội phạm, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân và trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo Rơ Châm Th là người khởi xướng, rủ rê Rơ Châm L trộm cắp tài sản, vì vậy cần thiết phải lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có đủ điều kiện cải tạo trở thành người tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra tự thú và tự nguyện giao nộp lại số cà phê đã trộm cắp; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nhiêm trọng; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Rơ Châm L khi Th rủ trộm cắp tài sản, bị cáo không can ngăn mà còn tham gia tích cực, bị cáo cùng với Th thay phiên nhau vác bao tải cà phê của nhà bị hại. Vì vậy cần thiết phải lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng thì mới có đủ điều kiện cải tạo trở thành người tốt có ích cho xã hội. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về

hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có mẹ được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi của bị cáo thấy không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp gì nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[5] Về dân sự: Ông Phạm Văn T và bà Rơ Châm H'P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

[6]*Về án phí*: Các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Rơ Châm Th, Rơ Châm L** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm Th** 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/01/2023 đến ngày 06/01/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm L** 14 (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (hai mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Rơ Châm L cho Ủy ban nhân dân xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

***Về án phí*:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Păh;
- Công an huyện Chư Păh;
- THADS huyện Chư Păh;
- Bị cáo + người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hòa